**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

**CÓ TÁC DỤNG, ẢNH HƯỞNG ĐỐI VỚI CƠ SỞ**

**1. Tên sáng kiến và người tham gia:**

- Giải pháp: “Tham mưu ban hành Đề án Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức chuyên ngành y tế tỉnh Bình Định năm 2020”.

- Tác giả: CN. Nguyễn Thị Hoàng Yến, Phòng Tổ chức cán bộ và Ths. Trần Văn Trương, Phó Giám đốc, Sở Y tế.

**2. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến:**

**3. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:** Quản lý hành chính.

**4. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu**: 19/6/2020.

**5. Mô tả bản chất của sáng kiến:**

Tham mưu ban hành Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức chuyên ngành y tế đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và quy định của pháp. Bảo đảm đúng vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp y tế công lập. Viên chức phải có đủ tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

***5.1. Thực trạng trước khi áp dụng sáng kiến***

Viên chức xếp hạng chức danh nghề nghiệp hạng IV đang làm việc trong các đơn vị sự nghiệp y tế tỉnh Bình Định, bao gồm: Y sỹ, lương y, điều dưỡng, hộ sinh, dược, kỹ thuật y, y tế công cộng, dân số viên, dinh dưỡng; có các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp hạng III nhưng trong nhiều năm chưa được xét thăng hạng. Cụ thể:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chức danh nghề nghiệp viên chức** | **Tổng số biên chế hiện có mặt (tính đến 31/12/2019)** | **Trong đó** | | | | | **Ghi chú** |
| **Hạng I** | **Hạng II** | **Hạng III** | **Hạng IV** | **Không xếp hạng** |
|  | **Tổng** | **5.053** | **2** | **182** | **1.463** | **3.364** | **42** |  |
| 01 | Bác sỹ đa khoa | 822 | 2 | 169 | 651 | 0 | 0 |  |
| 02 | Bác sỹ y học cổ truyền | 60 | 0 | 7 | 53 | 0 | 0 |  |
| 03 | Bác sỹ y học Dự phòng | 33 | 0 | 0 | 33 | 0 | 0 |  |
| 04 | Y sỹ | 613 | 0 | 0 | 0 | 613 | 0 |  |
| 05 | Lương Y | 2 | 0 | 0 | 0 | 2 | 0 |  |
| 06 | Điều dưỡng | 1.699 | 0 | 0 | 189 | 1.502 | 8 |  |
| 07 | Hộ sinh | 394 | 0 | 0 | 34 | 360 | 0 |  |
| 08 | Dược sỹ | 335 | 0 | 6 | 67 | 262 | 0 |  |
| 09 | Kỹ thuật y | 412 | 0 | 0 | 112 | 300 | 0 |  |
| 010 | Y tế công cộng | 28 | 0 | 0 | 17 | 11 | 0 |  |
| 01 | Dân số | 172 | 0 | 0 | 23 | 149 | 0 |  |
| 12 | Khác | 483 | 0 | 0 | 284 | 165 | 34 |  |

***5.2. Nội dung sáng kiến:***

Viên chức đạt kết quả kỳ xét thăng hạng là viên chức đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế được Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế xem xét, thẩm định. Cụ thể:

a) Viên chức xếp hạng chức danh nghề nghiệp hạng IV đang làm việc trong các đơn vị sự nghiệp y tế tỉnh Bình Định

b) Viên chức được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 (ba) năm liên tục gần nhất (tính đến thời hạn nộp hồ sơ xét thăng hạng); có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét kỷ luật theo quy định của pháp luật;

c) Đang giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV, có khả năng đảm nhiệm hoặc đang làm việc ở vị trí công việc phù hợp với chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

d) Có đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế hạng III. Đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo (có trình độ đại học trở lên chuyên ngành phù hợp tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng), yêu cầu về bồi dưỡng, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp xét theo quy định tại các Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp:

- Về văn bằng chuyên môn, nghiệp vụ đối với viên chức ngành y tế xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III phải đảm bảo phù hợp với quy định tại các Thông tư liên tịch hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ.

- Trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (tương đương trình độ A trở lên) theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng, tin học văn phòng, chứng chỉ tin A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương ứng với chứng chỉ ứng dụng thông tin cơ bản theo quy định tại Điều 23 Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

- Về trình độ ngoại ngữ: Bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B một trong các thứ tiếng: Anh, Pháp tương đương trình độ A2 hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

- Có đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp ở hạng đăng ký xét theo quy định của Nhà nước.

***5.3. Những kết quả đạt được sau khi áp dụng sáng kiến:***

Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp 411 viên chức y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2020.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chức danh nghề nghiệp viên chức** | **Tổng số biên chế hiện có mặt (tính đến 31/12/2019)** | **Trong đó** | | | | | **Kết quả xét thăng hạng IV** |
| **Hạng I** | **Hạng II** | **Hạng III** | **Hạng IV** | **Không xếp hạng** |
|  | **Tổng** | **5.053** | **2** | **182** | **1.463** | **3.364** | **42** | ***411*** |
| 01 | Bác sỹ đa khoa | 822 | 2 | 169 | 651 | 0 | 0 | 11 |
| 02 | Bác sỹ y học cổ truyền | 60 | 0 | 7 | 53 | 0 | 0 | 17 |
| 03 | Bác sỹ y học Dự phòng | 33 | 0 | 0 | 33 | 0 | 0 | 0 |
| 04 | Y sỹ | 613 | 0 | 0 | 0 | 613 | 0 | 0 |
| 05 | Lương Y | 2 | 0 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 |
| 06 | Điều dưỡng | 1.699 | 0 | 0 | 189 | 1.502 | 8 | 245 |
| 07 | Hộ sinh | 394 | 0 | 0 | 34 | 360 | 0 | 37 |
| 08 | Dược sỹ | 335 | 0 | 6 | 67 | 262 | 0 | 22 |
| 09 | Kỹ thuật y | 412 | 0 | 0 | 112 | 300 | 0 | 63 |
| 010 | Y tế công cộng | 28 | 0 | 0 | 17 | 11 | 0 | 11 |
| 01 | Dân số | 172 | 0 | 0 | 23 | 149 | 0 | 5 |
| 12 | Khác | 483 | 0 | 0 | 284 | 165 | 34 | 0 |

**6. Tính mới của sáng kiến:**

- Chuẩn hóa tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế phù hợp với vị trí việc làm, trình độ, năng lực của viên chức trong các đơn vị trực thuộc Sở.

- Lựa chọn, phân công những viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn, có trình độ chuyên môn phù hợp vị trí việc làm theo chức danh nghề nghiệp.

- Khuyến khích viên chức học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

**7. Phạm vi áp dụng của sáng kiến:**

Viên chức xếp hạng chức danh nghề nghiệp hạng IV đang làm việc trong các đơn vị sự nghiệp y tế tỉnh Bình Định; có đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế hạng III. Bao gồm: Y sỹ, lương y, điều dưỡng, hộ sinh, dược, kỹ thuật y, y tế công cộng, dân số viên, dinh dưỡng tại 21/21 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế.

**8. Những thông tin cần được bảo mật:** Không.

**9. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**

**Thực hiện theo** Luật Viên chức; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ về việc quy định chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; Thông tư số 29/2017/TT-BYT ngày 10/7/2017 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Các Thông tư liên tịch hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ quy định về tiêu chuẩn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với chức danh Bác sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, dược, kỹ thuật y, y tế công cộng, dân số viên.

**10. Đánh giá lợi ích thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả và theo ý kiến của đơn vị:**

- Lựa chọn, phân công những viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn, có trình độ chuyên môn phù hợp vị trí việc làm theo chức danh nghề nghiệp.

- Khuyến khích viên chức học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.